

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LỆ THỦY **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 165/NQ-HĐND

Lệ Thủy, ngày 20 tháng 02 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới huyện Lệ Thủy

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY
KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Quyết định 3707/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2025 thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững;

Căn cứ Quyết định 3709/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 về việc điều chỉnh phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2025 thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện về việc phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới huyện Lệ Thủy;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 03/4/2023 của HĐND huyện về việc phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới huyện Lệ Thủy;

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND huyện về việc phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương (nguồn vốn bổ sung) giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Lệ Thủy;

Xét Tờ trình số 361/TTr-UBND ngày 14/02/2025 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị Hội đồng nhân dân huyện thông qua Nghị quyết điều chỉnh, phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới huyện Lệ Thủy; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới huyện Lê Thủy như sau:

1. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển phân bổ năm 2025:
 - Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 6.000 triệu đồng.
 - Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 14.003 triệu đồng.
2. Phương án phân bổ chi tiết: Có Phụ lục 01, 02, 03 kèm theo.

Điều 2. HĐND huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực HĐND huyện, hai Ban của HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện và các đại biểu HĐND huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, UBND huyện phối hợp với Thường trực HĐND huyện để xem xét, giải quyết và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Nghị quyết này đã được HĐND huyện Lê Thủy khóa XXI, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 20 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở NN&PTNT;
- Sở LĐ-TB&XH;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh bầu tại KV Lê Thủy;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Hai ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đăng Website UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

(B/C)

CHỦ TỊCH



Phan Hồng Đăng

Phụ lục 01

ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA: GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN LỆ THỦY

(Kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND huyện Lệ Thủy)

ĐVT: triệu đồng

TT	Đơn vị/Danh mục công trình	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 (trđ)		Chủ đầu tư	Ghi chú
			Đã phê duyệt tại Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 12/10/2022, NQ số 92/NQ-HĐND ngày 20/7/2023	Điều chỉnh lại tại Nghị quyết này		
	TỔNG CỘNG					
I	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG					
	XÃ NGỰ THỦY BẮC					
1	Nhà văn hóa thôn Tân Thuận, xã Ngự Thủy Bắc	2025	1.200	0	UBND xã/BQL xã	
2	Nhà văn hóa thôn Tân Hải, xã Ngự Thủy Bắc	2025	900	1.700	UBND xã/BQL xã	
3	Nhà văn hóa thôn Trung Thành, xã Ngự Thủy Bắc	2025	900	1.300	UBND xã/BQL xã	
II	CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI					
	XÃ HOA THỦY					
1	Đường thôn Xuân Bắc 1, xã Hoa Thủy	2024-2025	1.203	941	UBND xã/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
2	Bê tông đường giao thông nội đồng xã Hoa Thủy	2025	-	262	UBND xã/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù

see

see

Phụ lục 02
PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG HUYỆN LỆ THUY
 (Kèm theo Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND huyện Lệ Thủy)

ĐVT: triệu đồng

TT	Đơn vị/Danh mục công trình	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Đã phân bổ 2024	Kế hoạch vốn năm 2025 (trđ)	Chủ đầu tư	Ghi chú
	TỔNG CỘNG				6.000		
I	XÃ NGƯ THUY BẮC				3.000		
1	Nhà văn hóa thôn Tân Hải, xã Ngư Thủy Bắc	xã Ngư Thủy Bắc	2025		1.700	UBND xã/BQL xã	
2	Nhà văn hóa thôn Trung Thành, xã Ngư Thủy Bắc	xã Ngư Thủy Bắc	2025		1.300	UBND xã/BQL xã	
II	XÃ NGƯ THUY				3.000		
1	Đường từ nhà ông Lương đến trường TH& THCS số 1 Ngư Thủy	xã Ngư Thủy	2025		900	UBND xã/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
2	Nhà văn hóa thôn Nam Hải	xã Ngư Thủy	2024-2025	1.400	100	UBND xã/BQL xã	
3	Đường từ trung tâm xã mới ra biển	xã Ngư Thủy	2025		2.000	UBND xã/BQL xã	

nel

2024

Phụ lục 03

PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN LỆ

(Kèm theo Nghị quyết số 165 /NQ-HĐND ngày 20 /02/2025 của HĐND huyện Lệ Thủy)

ĐVT: triệu đồng

TT	Đơn vị/Danh mục công trình	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 (trđ)	Đã phân bổ năm 2023 (tại NQ 87 ngày 03/4/2023) (trđ)	Đã phân bổ năm 2024 (tại NQ 111 ngày 19/3/2024) (trđ)	Kế hoạch 2025 (trđ)	Chủ đầu tư	Ghi chú	
TỔNG CỘNG							14.003		
I	XÃ PHONG THUỶ						737		
1	Đường bê tông từ trạm bơm đi khu tái định cư, xã Phong Thủy	2023-2025	941	28	718	195	UBND/BQL xã		
2	Bê tông đường xóm 7 thôn Thượng Phong, xã Phong Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù	
3	Xây dựng các đường trồng xã Phong Thủy	2025	280			280	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù	
II	XÃ LỘC THUỶ						737		
1	Kênh vượt HTX Tuy Lộc, xã Lộc Thủy	2025	200			200	UBND/BQL xã		
2	Xây dựng hàng rào + cải tạo nhà văn hoá thôn Tuy Lộc, xã Lộc Thủy	2024-2025	280		107	173	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù	
3	Nâng cấp kênh mương HTX Tuy Lộc, xã Lộc Thủy	2025	262			262			
7	Xây dựng kè + nạo vét Hói Chùa thôn Tuy Lộc, xã Lộc Thủy	2024-2025	502		400	102	UBND/BQL xã		
III	XÃ AN THUỶ						737		
1	Xây dựng trạm bơm HTX Lộc An, xã An Thủy	2024-2025	500		225	275	UBND/BQL xã		
2	Bê tông đường trồng xã An Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã		
3	Xây dựng đường giao thông các trồng xã An Thủy	2025	200			200	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù	
IV	XÃ MỸ THUỶ						737		
1	Kênh mương thôn Mỹ Trạch (KV xóm Cát), xã Mỹ Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã		
2	Kênh mương thôn Thuận Trạch, Mỹ Thủy	2024-2025	941		466	475	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù	
V	XÃ MAI THUỶ						737		
1	Nâng cấp sân thể thao xã Mai Thủy	2023-2025	1.882	689	718	475	UBND/BQL xã		
2	Nâng cấp sân vận động xã Mai Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã		
VI	XÃ LIÊN THUỶ						737		
1	Sân, nhà vệ sinh Nhà văn hóa thôn Uẩn Áo, xã Liên Thủy	2024-2025	782		45	737	UBND/BQL xã		
VII	XÃ DƯƠNG THUỶ						737		
1	Xây dựng Trạm Bơm Hồ Tuyên xã Dương Thủy	2025	612			612	UBND/BQL xã		

xel

zhu

TT	Đơn vị/Danh mục công trình	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 (trđ)	Đã phân bổ năm 2023 (tại NQ 87 ngày 03/4/2023) (trđ)	Đã phân bổ năm 2024 (tại NQ 111 ngày 19/3/2024) (trđ)	Kế hoạch 2025 (trđ)	Chủ đầu tư	Ghi chú
2	Cải tạo, nâng cấp Trạm Bơm Đồng Ngoại xã Dương Thủy	2024-2025	362		237	125	UBND/BQL xã	
VIII XÃ TÂN THỦY						737		
1	Nâng cấp kênh tưới cửa chùa xã Tân Thủy	2025	280			280	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
2	Cải tạo kênh mương khu vực Tiền Phong, xã Tân Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	
3	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn khu vực Tiền Phong, xã Tân Thủy	2024-2025	801		606	195	UBND/BQL xã	
IX XÃ CAM THỦY						737		
1	Đê bờ vùng Qoai Mọ đi vùng cát lấp HTX Mỹ Hòa, xã Cam Thủy	2023-2025	1.882	689	718	475	UBND/BQL xã	
2	Nâng cấp, tuyến đê nội đồng HTX Phong Lộc, xã Cam Thủy.	2025	262			262	UBND/BQL xã	
X XÃ XUÂN THỦY						737		
1	Bê tông hoá đường GTNT thôn Xuân Bỏ	2025	200			200	UBND/BQL xã	
2	Kênh mương phục vụ sản xuất HTX Phan Xá, xã Xuân Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	
3	Nâng cấp kênh mương xã Xuân Thủy	2024-2025	393		118	275	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
XI XÃ PHÚ THỦY						737		
1	Cải tạo kênh mương HTX Thạch Bàn, xã Phú Thủy	2025	400			400	UBND/BQL xã	
2	Đường giao thông nội đồng HTX Thạch Bàn, xã Phú Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	
3	Cải tạo kênh mương HTX Văn Xá, xã Phú Thủy	2024-2025	741		666	75	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
XII XÃ HỒNG THỦY						737		
1	Cứng hóa các tuyến đê kết hợp trục chính giao thông nội đồng các thôn xã Hồng Thủy (giai đoạn 2)	2023-2025	1.482	289	718	475	UBND/BQL xã	
2	Kiên cố hoá kênh mương nội đồng xã Hồng Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
XIII XÃ TRƯỜNG THỦY						737		
1	Cải tạo, nâng cấp Chợ Ba Canh xã Trường Thủy giai đoạn 2	2023-2025	1.882	689	718	475	UBND/BQL xã	
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường đi Trường TH&THCS số 1 xã Trường Thủy (giai đoạn 2)	2025	262			262	UBND/BQL xã	
XIV XÃ SƠN THỦY						737		

nel

2024

TT	Đơn vị/Danh mục công trình	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 (trđ)	Đã phân bổ năm 2023 (tại NQ 87 ngày 03/4/2023) (trđ)	Đã phân bổ năm 2024 (tại NQ 111 ngày 19/3/2024) (trđ)	Kế hoạch 2025 (trđ)	Chủ đầu tư	Ghi chú
1	Nâng cấp kênh tưới đầu mối HTX Hoàng Trung Lộc, xã Sơn Thủy	2025	280			280	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
2	Nâng cấp nhà văn hoá và sân thể thao thôn Hoàng Viễn, xã Sơn Thủy	2024-2025	1.063		606	457	UBND/BQL xã	
XV XÃ THANH THỦY						737		
1	Trạm bơm Bến Tân HTX Thanh Tân, xã Thanh Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	
2	Kênh mương nội đồng HTX Thanh Tân, xã Thanh Thủy	2024-2025	941		466	475	UBND/BQL xã	
XVI XÃ SEN THỦY						737		
1	Xây dựng đường GTNT các thôn trên địa bàn xã Sen Thủy	2023-2025	1.700	689	718	293	UBND/BQL xã	
2	Nâng cấp tuyến đường QL 1A (đoạn Trạm y tế xã) đi xóm ông Nây thôn Xóm Dum và tuyến QL1A đến xóm ông Lộc thôn Sen Thượng 1 xã Sen Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	
3	Nâng cấp đường giao thông từ nhà anh Vũ (Trầm Kỳ) đi thôn Thanh Sơn, xã Sen Thủy	2025	182			182	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
XVII XÃ HOA THỦY						737		
1	Bê tông đường giao thông nội đồng xã Hoa Thủy	2025	262			262	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
2	Đường thôn Xuân Bắc 1, xã Hoa Thủy	2024-2025	941		466	475	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
XVIII XÃ HƯNG THỦY						737		
1	Xây dựng kênh mương đập bờ thôn Đẩu Tranh, xã Hưng Thủy	2024-2025	432		46	386	UBND/BQL xã	thực hiện theo cơ chế đặc thù
2	Sân thể thao UBND xã Hưng Thủy	2025	351			351	UBND/BQL xã	
XIX XÃ THÁI THỦY						737		
1	Đường giao thông đoạn từ UBND xã đến công trình nước sạch xã Thái Thủy	2025	460			460	UBND/BQL xã	
2	Đường giao thông thôn Bắc Thái, xã Thái Thủy	2024-2025	413		397	16	UBND/BQL xã	
3	Kênh mương thôn Bắc Thái, xã Thái Thủy	2025	261			261	UBND/BQL xã	

xel

zel